

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách
6 tháng đầu năm 2021 của Quận 7**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 4567/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 229/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân quận 7 Khóa IV, kỳ họp thứ Mười bốn về dự toán và phân bổ ngân sách quận 7 năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 09 tháng 04 năm 2021 của Hội đồng nhân dân quận 7 Khóa IV, kỳ họp thứ Mười lăm về điều chỉnh dự toán ngân sách quận năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 3439/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân quận về việc giao chỉ tiêu dự toán thu – chi ngân sách năm 2021;

Xét Tờ trình số 784/TTr-TCKH ngày 21/7/2021 của phòng Tài chính – Kế hoạch về công khai thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2021 của Quận 7 (đính kèm các biểu công khai và thuyết minh thực hiện dự toán 6 tháng đầu năm 2021).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Tài

chính-Kế hoạch, thủ trưởng các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. *HTH*

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Sở Tài chính;
- UBND Quận;
- Văn phòng Quận ủy;
- Văn phòng UBND Quận;
- Các phòng, ban thuộc UBND Quận;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận;
- Tòa án nhân dân Quận;
- Cơ quan của các đoàn thể ở Quận;
- UBND 10 phường;
- Trang thông tin điện tử của Q7;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Minh Tuấn Anh



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH QUẬN CỦA 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021
 (Kèm theo Quyết định 100/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của Ủy ban nhân dân Quận 7)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2021	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	4.310.000	2.062.174	47,85	124,62
I	Thu cân đối NSNN	4.310.000	2.062.174	47,85	124,62
1	Thu nội địa	4.310.000	2.062.174	47,85	124,62
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang				
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH QUẬN	893.022	352.550	39,48	93,52
I	Tổng chi cân đối ngân sách quận	893.022	352.550	39,48	93,52
1	Chi đầu tư phát triển		32.668		38,62
2	Chi thường xuyên	876.493	319.882	36,50	109,39
3	Dự phòng ngân sách	16.529			
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh				

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CỦA 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021
(Kèm theo Quyết định 2106/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 của Ủy ban nhân dân Quận 7)

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2021	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	4.310.000	2.062.174	47,85	124,62
I	Thu nội địa	4.310.000	2.062.174	47,85	124,62
1	Thu hưởng thêm qua điều tiết	53.000	6.259		
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	1.897.000	1.004.339	52,94	120,30
4	Thuế thu nhập cá nhân	780.000	528.633	67,77	137,22
5	Thuế bảo vệ môi trường	-			
6	Lệ phí trước bạ	431.000	235.057	54,54	125,06
7	Thu phí, lệ phí	75.000	33.319	44,43	75,63
	<i>Trong đó: Lệ phí môn bài</i>	<i>29.700</i>	<i>30.183</i>	<i>101,63</i>	<i>104,23</i>
8	Các khoản thu về nhà, đất	1.004.000	239.869	23,89	126,34
-	<i>Thuế sử dụng đất nông nghiệp</i>				
-	<i>Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp</i>	<i>14.000</i>	<i>4.035</i>	<i>28,82</i>	<i>64,78</i>
-	<i>Thu tiền sử dụng đất</i>	<i>700.000</i>	<i>178.416</i>	<i>25,49</i>	<i>149,47</i>
-	<i>Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước</i>	<i>290.000</i>	<i>57.418</i>	<i>19,80</i>	<i>89,35</i>
-	<i>Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước</i>				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	70.000	14.698	21,00	114,68
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác				
II	Thu viện trợ				
B	THU NGÂN SÁCH QUẬN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	893.022	596.147	66,76	109,38
1	Từ các khoản thu phân chia	344.620	284.186	82,46	193,08
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	548.402	311.961	56,89	78,41

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH QUẬN CỦA 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 10.6. /QĐ-UBND ngày 30/ 4 /2021 của Ủy ban nhân dân Quận 7)

Đơn vị: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2021	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH QUẬN	893.022	352.550	39,48	93,52
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH QUẬN	893.022	352.550	39,48	93,52
I	Chi đầu tư phát triển	-	32.668		38,62
1	Chi đầu tư cho các dự án		32.668		38,62
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	Chi thường xuyên	876.493	319.882	36,50	109,39
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	449.689	159.849	35,55	127,36
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình	28.281	6.121	21,64	25,52
4	Chi văn hóa thông tin	6.153	2.517	40,91	121,36
5	Chi phát thanh, truyền hình				
6	Chi thể dục thể thao	3.553	1.305	36,73	109,30
7	Chi bảo vệ môi trường	63.788	12.490	19,58	
8	Chi hoạt động kinh tế	74.585	20.416	27,37	103,39
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	167.712	67.181	40,06	110,34
10	Chi bảo đảm xã hội	40.662	28.092	69,09	72,41
11	Chi quốc phòng an ninh	34.775	14.792	42,54	106,02
12	Chi chế độ chính sách mới phát sinh	-			
13	Chi khác	7.295	5.351	73,35	93,45
14	Chi nộp ngân sách cấp trên		1.768		
III	Dự phòng ngân sách	16.529			
IV	Chi tăng lương				
V	Chi chế độ chính sách phát sinh				
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	-	-		
1	Chương trình mục tiêu quốc gia D.số KHHGD				
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên				

THUYẾT MINH
THỰC HIỆN THU CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021.

Căn cứ Quyết định số 4567/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 229/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân quận 7 Khóa IV, kỳ họp thứ Mười bốn về dự toán và phân bổ ngân sách quận 7 năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 09 tháng 04 năm 2021 của Hội đồng nhân dân quận 7 Khóa IV, kỳ họp thứ Mười lăm về điều chỉnh dự toán ngân sách quận năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 3439/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân quận về việc giao chỉ tiêu dự toán thu – chi ngân sách năm 2021;

Căn cứ tình hình thực hiện thu - chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2021;

Ủy ban nhân dân quận báo cáo thực hiện thu - chi ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2021 như sau:

1. Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn:

Tổng thu Ngân sách Nhà nước trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2021 là **2.062.174 triệu đồng** đạt **48%** so với dự toán pháp lệnh năm 2021; trong đó: thuế công thương nghiệp đạt **53%**.

2. Thu - Chi ngân sách địa phương:

- Thu ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2021 là **596.147 triệu đồng** đạt **67%** so với kế hoạch giao (*không tính kết dư ngân sách*).

- Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2021 là: **352.550 triệu đồng** đạt **39%** so với dự toán giao.

3. Nhận xét, đánh giá:

3.1. Mặt đạt được:

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 48% dự toán giao, tăng 25% so với cùng kỳ. Trong đó, thuế công thương nghiệp đạt 53% dự toán giao.

- Chi thường xuyên ngân sách đảm bảo điều hành theo dự toán Thành phố giao đầu năm và Nghị quyết Hội đồng nhân dân quận phê duyệt; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu theo đúng chỉ đạo của Trung ương và thành phố; đảm bảo các chế độ chính sách phát sinh, đáp ứng được các yêu cầu chi tiêu thường xuyên và mục tiêu đột xuất trong 6 tháng đầu năm 2021.

3.2. Hạn chế:

- Về thu ngân sách nhà nước có một số nội dung thu chưa đạt dự toán giao như tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, phí lệ phí và thu khác.

- Về chi ngân sách địa phương: Có một số nội dung chi cao hơn so với dự toán theo tiến độ chi 6 tháng đầu năm như chi sự nghiệp xã hội.

3.3. Nguyên nhân:

- Thu ngân sách nhà nước: tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, phí lệ phí và thu khác chưa đạt dự toán giao nguyên nhân chủ yếu do tình hình dịch bệnh Covid 19 đã ảnh hưởng đến việc kinh doanh của các hộ gia đình và các doanh nghiệp trên địa bàn.

- Chi sự nghiệp xã hội tăng: Do chi chế độ chính sách liên quan đến dịch bệnh Covid 19.